

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NC TRADE INVESTMENT AND SERVICES LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109756186

3. Ngày thành lập: 28/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 109 Yên Sơn, Thị Trấn Chúc Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979884682

Fax:

Email: infor.nccompany@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2.	Trồng cây hàng năm khác	0119
3.	Trồng cây ăn quả	0121
4.	Trồng cây cà phê	0126
5.	Trồng cây chè	0127
6.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
7.	Trồng cây lâu năm khác	0129
8.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
9.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
10.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
11.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
12.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
13.	Chăn nuôi gia cầm	0146
14.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
15.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
16.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
17.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
18.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
19.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
20.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
21.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
22.	Khai thác và thu gom than bùn	0892

23.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
25.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
26.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
29.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
30.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
31.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
32.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
33.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
35.	Sao chép bản ghi các loại	1820
36.	In ấn	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
38.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
39.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
40.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
41.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
42.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
43.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
44.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
45.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
46.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
47.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
48.	Thu gom rác thải độc hại	3812
49.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
50.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
51.	Tái chế phế liệu	3830
52.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
53.	Xây dựng nhà để ở	4101
54.	Xây dựng nhà không để ở	4102
55.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
56.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
57.	Xây dựng công trình điện	4221
58.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

60.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
61.	Xây dựng công trình thủy	4291
62.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
63.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
64.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
65.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ bom, mìn)	4311
66.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ bom, mìn)	4312
67.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
68.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
69.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
70.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
71.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
72.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
73.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
74.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
75.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
76.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
77.	Bán mô tô, xe máy	4541
78.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
79.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
80.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
81.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
82.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
83.	Bán buôn thực phẩm	4632
84.	Bán buôn đồ uống	4633
85.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
86.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
87.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
88.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
89.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
90.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
91.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
92.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
93.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
94.	Bán buôn tổng hợp	4690

95.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
96.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
97.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
98.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
99.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
100.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
101.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
102.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
103.	Lập trình máy vi tính	6201
104.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
105.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
106.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
107.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
108.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
109.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920
110.	Hoạt động tư vấn quản lý (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh ngành nghề này sau khi có đủ điều kiện theo quy định và pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.)	7020(Chính)
111.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
112.	Quảng cáo	7310
113.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
114.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
115.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
116.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
117.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
118.	Đại lý du lịch	7911
119.	Điều hành tua du lịch	7912
120.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
121.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
122.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

123.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
124.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
125.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
126.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
127.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
128.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
129.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

6. Vốn điều lệ: 2.680.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC CHÍNH Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *09/06/1987* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001187006269*
 Ngày cấp: *17/11/2015* Nơi cấp: *Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
 Địa chỉ thường trú: *Lương Xá, Xã Lam Điền, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Lương Xá, Xã Lam Điền, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội